

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 01 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 626/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Ngô Thanh T, sinh năm 1992

Địa chỉ: 193/44 N, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Đặng Công H, sinh năm 1994

Địa chỉ: 193/44 N, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 70 do Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/9/2018 cho bà Ngô Thanh T và ông Đặng Công H, nên quan hệ hôn nhân của bà T và ông H là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thanh T và ông Đặng Công H đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của bà T và ông H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Bà T và ông H đều xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung tên Đặng Ngọc Khánh V, sinh ngày 10/3/2019, Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà T trực tiếp giữ nuôi. Ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con

mỗi tháng 3.000.000 đồng, ông H sẽ giao tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà T vào ngày 08 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 08/02/2021 cho đến khi con thành niên.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thanh T và ông Đặng Công H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Đặng Ngọc Khánh V, sinh ngày 10/3/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện vào ngày 08 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 08/02/2022 cho đến khi hai con thành niên.

Ông Đặng Công H được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bà Ngô Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Đặng Công H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng ông Huy còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), bà Ngô Thanh T và ông Đặng Công H phải chịu và được tính căn trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0006678 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ngô Thanh T và ông Đặng Công H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND Phường 7, Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hoa